

TIẾT I

DẪY HÀNH TINH

Hỏi: 1 và 2. Chúng con hiểu rằng chu kỳ thiết yếu có người ở trong thái dương hệ chúng ta bao gồm 13 bầu hành tinh nơi ngoại giới, trong đó bầu hành tinh của ta là thấp nhất, có 6 bầu bên trên nó thuộc chu kỳ đi lên và 6 bầu thuộc chu kỳ đi xuống cùng với một thế giới thứ 14 thấp hơn thế giới của ta. Điều đó có đúng chăng?

Đáp: 1. Con số đó không hoàn toàn chính xác. Có 7 bầu ngoại giới và 7 bầu nội giới (ta chỉ mới vừa được phép lần đầu tiên cung cấp cho con số liệu chính xác), các thế giới nguyên nhân và thế giới hậu quả. Thế giới nguyên nhân có trái đất của ta chiếm vị trí bước ngoặt thấp nhất nơi mà tinh thần và vật chất quân bình với nhau, nhưng con đừng mất công lúi húi tính toán dựa vào cơ sở chính xác này, vì nó chỉ làm con điên đầu do có vô vàn nhánh nhóc của con số 7 (vốn là một trong những điều bí nhiệm nhất của ta) liên kết mật thiết với và tương thuộc với 7 nguyên khí của thiên nhiên và con người, con số này là con số duy nhất mà cho đến nay ta được phép cung cấp cho con. Điều ta được phép tiết lộ thì ta sẽ thực hiện trong một bức thư vừa mới được hoàn tất.

Đáp: 2. Bên dưới con người có ba giới thuộc ngoại giới và ba giới thuộc nội giới với con người là giới thứ 7. Hai trong ba giới thuộc ngoại giới thì trừ phi là bậc Đỉnh đạo đồ còn chẳng ai quan niệm nổi, giới thứ ba là giới nội tại bên dưới vỏ trái đất mà chúng ta có thể gọi tên nhưng cảm thấy khó lòng tả xiết. Bảy giới này lại có các giới khác trước nó cùng với nhiều giai đoạn và tổ hợp thất bội.

Hỏi: 3. Chúng con hiểu rằng Chơn thần bắt đầu nơi thế giới cao nhất trong chuỗi đi lên, xuất hiện ở đó trong lớp vỏ khoáng vật rồi từ đó trải qua một chuỗi bảy lớp vỏ biểu diễn bảy lớp mà giới khoáng vật được chia thành, xong rồi nó lại chuyển sang hành tinh kế tiếp và cứ làm giống như thế. (Con cố tình không nói gì tới thế giới kết quả nơi mà nó có được sự phát triển, là kết quả của điều nó đã trải qua trong thế giới vừa qua và là sự chuẩn bị cần thiết cho thế giới sắp tới, và cứ thế trải qua 13 bầu vị chi tạo thành 49 kiếp khoáng vật). (a) Điều đó có đúng chăng? (b) Nếu đúng thì đâu là các lớp mà ta phải tính tới trong giới khoáng vật? (c) Trong trường hợp kiếp làm cây cỏ và làm thú vật có chết đi, nhưng theo chỗ chúng con biết thì loài khoáng vật không chết, vậy thì làm cách nào mà trong Cuộc tuần hoàn thứ nhất, Chơn thần lại thoát ra khỏi kiếp khoáng vật này để chuyển sang kiếp khoáng vật khác. (d) Và phải chăng mọi phân tử riêng biệt của khoáng vật đều có một Chơn thần hoặc chỉ có các nhóm phân tử với cấu trúc xác định mà ta quan sát được như tinh thể mới có Chơn thần?

Đáp: Đúng vậy, trong chuỗi thế giới của ta nó bắt đầu ở bầu A trong chuỗi đi xuống rồi chuyển qua mọi sự tiến hóa sơ khởi và các tổ hợp của ba giới đầu tiên thì nó thấy mình có một cái vỏ dưới dạng khoáng vật đầu tiên thuộc Lớp 1 (chúng ta có thể gọi lớp nói chung so với trường hợp khi nói về con người thì ta gọi là *Giống dân*). Chỉ lúc bấy giờ nó mới trải qua bảy thay vì là "qua 13 bầu hành tinh", thậm chí bỏ qua các "thế giới kết quả" trung gian.

Sau khi đã trải qua bảy Lớp lớn thuộc kiếp khoáng vật (đây là một từ rất hay) với các nhánh nhóc thất bội, Chơn thần sinh ra giới thực vật và tiếp tục chuyển sang bầu hành tinh kế tiếp, là bầu B. (a) Như con thấy hiện nay ngoại trừ xét về những con số. (b) Ta tin rằng các nhà địa chất của con chia các loại đá ra thành ba nhóm lớn là sa thạch, đá hoa cương và đá vôi tức là đá trầm tích, đá

hữu cơ và đá núi lửa, tùy theo các đặc trưng vật lý, cũng giống như các nhà tâm lý học và thần linh học chia con người ra thành tam vị nhất thể: thể xác, linh hồn và tinh thần. Phương pháp của chúng ta khác hẳn. Chúng ta chia các khoáng vật (cũng như các giới) theo tính chất huyền bí của chúng, nghĩa là theo tỉ lệ tương đối của bảy nguyên khí khoáng vật mà chúng hàm chứa. Ta rất tiếc phải từ chối nhưng ta không được phép trả lời câu hỏi của con. Tuy nhiên để cho con dễ dàng về vấn đề lập được một thuật ngữ đơn giản, ta khuyên con nên nghiên cứu rất ráo bảy nguyên khí của con người, rồi chia 7 lớp lớn khoáng vật tương ứng với chúng; chẳng như nhóm đá trầm tích tương ứng với cơ thể phức tạp xét về mặt hóa học của con người tức nguyên khí thứ nhất, nhóm đá hữu cơ tương ứng với nguyên khí thứ nhì (một số người gọi là nguyên khí thứ ba) tức Jiva v.v. . .

[“Bảy nguyên khí của con người” được phân loại như sau vào năm 1881 khi các giáo huấn này lần đầu tiên được ban ra – Xem bài “Các Mảnh vụn Chơn lý Huyền bí” của ông A. O. Hume đăng trong Tạp chí Người Thông Thiên Học, số tháng 10, năm 1881:

1. Thể xác gồm toàn là vật chất dưới dạng thô trược nhất và rành rành nhất.
2. Nguyên sinh khí tức Jivatma, một dạng thần lực bất diệt và khi nó không liên kết với một tập hợp nguyên tử này thì nó lại bị thu hút ngay lập tức bởi các tập hợp nguyên tử khác.
3. Thể Phách (Astral Body) tức Linga Sharira bao gồm vật chất rất tinh anh, ở trạng thái theo thông lệ là thụ động, là đối thể hoàn hảo nhưng rất lờ mờ của thể xác; hoạt động, sự cô đọng và hình dạng của thể phách hoàn toàn tùy thuộc vào Kama rupa.
4. Thể vía (Kama rupa) tức thể dục vọng, một nguyên khí xác định cấu hình của –
5. Trí thông minh đầy thú tính hoặc tâm thức vật thể của Bản ngã tương tự như, mặc dù tỉ lệ ở mức cao hơn so với lý trí, bản năng, trí nhớ, óc tưởng tượng v.v. . có trong các loài thú vật cao cấp.
6. Trí tuệ Tâm linh tức tâm thức cao siêu, tức Chơn ngã mà tâm thức của con người toàn bích phần lớn ngự trong đó mặc dù tâm thức thú tính hạ đẳng mờ nhạt hơn vẫn cùng tồn tại ở nguyên khí thứ 5.
7. Tinh thần – một phân thân của ĐẤNG TUYỆT ĐỐI, không do ai sinh ra, vĩnh hằng, là một Trạng thái hơn là một thực thể.

Bảng phân loại này được sửa đổi lại trong quyển Phật giáo Bí truyền, xuất bản năm 1883 như sau:

1. Thể xác – Rupa
2. Sinh khí – Prana tức Jiva
3. Thể Phách (Astral body) tức Linga Sharira
4. Hồn Thú tức Kama Rupa
5. Hồn Người tức Manas
6. Hồn Thiêng tức Buddhi
7. Tinh Thần tức Atma]

Con phải vận dụng trực giác của mình ở đây. Vậy là con cũng có thể trực giác được một vài sự thật ngay cả thuộc về tính chất của chúng. Ta rất sẵn sàng giúp con nhưng các sự việc phải được tiết lộ từ từ thôi. (c) Bằng sự thẩm thấu huyền bí. Khi chết thì cây cỏ, thú vật bỏ lại xác; loài khoáng vật cũng thế chỉ có điều trong những thời khoảng dài hơn, vì cơ thể của loài đá trường tồn lâu hơn. Nó chết vào lúc kết thúc mỗi chu kỳ *thành trụ* hoặc lúc chấm dứt một “Cuộc tuần hoàn” theo cách gọi của con. Trong bức thư ta đang soạn cho con, ta có giải thích rằng. (d) Mọi phân tử đều là một bộ phận của một sự sống Đại đồng Thể giới. Phần hồn của con người (nguyên khí thứ tư và nguyên khí thứ năm) chẳng qua chỉ là một phức hợp của các thực thể tiên tiến thuộc các giới thấp hơn. Sự dồi dào hoặc chiếm ưu thế của phức hợp này đối với phức hợp kia thường xác

định các bản năng hoặc sự đam mê của một người, nếu những thứ đó không bị kiểm soát bởi ảnh hưởng xoa dịu và tâm linh hóa của nguyên khí thứ 6.

Hỏi: 4. *Xin thầy lưu ý, chúng con gọi chu kỳ lớn mà Chơn thần phải thực hiện trong giới khoáng vật là một "Cuộc tuần hoàn", theo như chúng con hiểu thì nó bao gồm 13 trạm tức là các thế giới ngoại cảnh ít nhiều mang tính vật chất; ở mỗi trạm này nó thực hiện một "vành thế giới" [Hiện nay gọi là "chu kỳ thế giới"] vốn bao gồm 7 kiếp khoáng vật, mỗi kiếp thuộc về một trong 7 lớp thuộc giới khoáng vật. Liệu thuật ngữ này có chấp nhận chẳng và có chính xác chẳng?*

Đáp: Ta tin rằng nó còn gây ra thêm lẩn lộn nữa. Chúng ta đã đồng ý gọi một *Cuộc tuần hoàn hoàn* là việc Chơn thần di chuyển từ bầu A sang bầu Z (tức bầu G) qua lớp vỏ của mỗi một trong bốn giới, nghĩa là giới khoáng vật, giới thực vật, giới động vật và giới nhân loại hoặc giới Thiên thần. Thuật ngữ "vành thế giới" (giờ đây được gọi là "chu kỳ thế giới") là đúng – ông Sinnett khẩn thiết khuyến cáo nên đồng ý về thuật ngữ rồi mới tiếp tục làm việc được thêm. Cho đến nay ta đã lén lút ban cho con một vài sự kiện lạc lõng theo kiểu lậu. Nhưng từ nay trở đi vì con đã thật sự quyết tâm nghiêm chỉnh nghiêm cứu và vận dụng triết lý của chúng ta, cho nên đã đến lúc chúng ta bắt đầu làm việc một cách nghiêm chỉnh. Mặc dù chúng ta bị hạn chế không thể chỉ giáo cho các con về Toán học cao cấp thì cũng chẳng có lý do gì mà chúng ta lại từ chối không dạy cho con môn Số học. Chơn thần chẳng những thực hiện các "vành thế giới" tức 7 kiếp chính yếu thuộc giới khoáng vật, thuộc giới thực vật, thuộc giới động vật và thuộc giới nhân loại mà còn thực hiện hằng hà sa số các phân vành hoặc vòng xoắn ốc phụ thuộc, tất cả đều theo một dãy gồm 7 thứ. Cũng giống như một nhà địa chất học chia vỏ trái đất ra thành các phân bộ lớn, chi bộ, các bộ môn nhỏ và các đới; cũng như nhà thực vật học chia cây cỏ ra thành các cấp, các lớp và các chủng loại; cũng như các nhà động vật học chia thú vật ra thành các lớp, các cấp và các họ; cũng vậy, chúng ta có cách phân loại và thuật ngữ của riêng mình. Nhưng ngoài việc mọi thứ đó con không hiểu nổi thì còn có chuyện phải viết ra hết quyển này đến quyển khác trích từ Thánh thư Kiu te (Xem *Giáo Lý Bí Truyền* quyển III, trang 405, có đề cập tới quyển Cổ thư này) và các tác phẩm khác. Phần bình luận của chúng còn tồi tệ hơn nữa. Trong đó có đầy đủ những phép tính toán học bí hiểm nhất mà chìa khóa của hầu hết những điều đó chỉ có các bậc Chơn sư cao nhất mới nắm được; chúng cho thấy vô số các biểu hiện nơi cõi hiện tượng chỉ là các phép chiếu biên kiến của một lực *duy nhất*, và lại chúng rất bí nhiệm do đó ta ngỡ rằng chẳng biết ta có được phép hiện nay cung cấp cho con bất cứ thứ gì vượt ngoài tầm chỉ một ý tưởng sơ khởi hoặc căn bản thôi; dù sao đi nữa ta cũng sẽ cố hết sức mình.

Hỏi: 5. *Chúng con hiểu rằng trong mỗi một giới khác, một Chơn thần cũng hoàn thành một Cuộc tuần hoàn đầy đủ, trong mỗi Cuộc tuần hoàn nó đều dừng lại ở mỗi một trong 13 trạm, rồi hoàn thành ở đó một vành thế giới bao gồm 7 kiếp ở mỗi trạm, mỗi kiếp thuộc về một trong 7 lớp mà mỗi một trong 6 giới vừa nêu được chia thành. Điều này có đúng không và nếu đúng thì liệu thầy có thể trình bày cho con biết 7 lớp thuộc 6 giới vừa nêu chẳng?*

Đáp: Nếu chữ giới được dùng với nghĩa là 7 giới thuộc quả đất thì ta thấy nó chẳng có nghĩa gì khác hơn so với câu hỏi mà ta đã trả lời cho con thuộc phần câu hỏi thứ nhì. Nếu vậy là ta đã liệt kê 5 giới trong số 7 giới rồi. Cũng giống như giới thứ ba, hai giới đầu tiên có liên quan tới sự tiến hóa của các giới tinh linh ngũ hành và giới nội tại.

Hỏi: 6. Nếu con đúng thì tổng số kiếp trước thời kỳ làm người là 637. Liệu điều này có đúng chẳng? Hoặc phải chăng có 7 kiếp trong mỗi lớp của mỗi giới tức 4.459 kiếp? Hoặc tổng số là bao nhiêu và chia ra như thế nào? Còn một điều nữa; trong các giới hạ đẳng phải chăng có thể nói là số kiếp không thay đổi hoặc nó thay đổi, và nếu thay đổi thì nó như thế nào, tại sao và trong giới hạn nào?

Đáp: Vì không được phép cung cấp cho con trọn cả sự thật hoặc phổ biến những con số hoặc phân số biệt lập, cho nên ta không thể thỏa mãn con bằng cách đưa ra tổng số. Huynh đệ thân mến, con hãy tin chắc rằng đối với kẻ nào không mưu cầu trở thành một huyền bí gia thực tiễn thì những con số này chẳng có gì quan trọng. Ngay cả những đệ tử cao cấp của ta cũng bị từ chối những chi tiết này cho tới lúc đắc quả vị Chơn sư. Những con số mà ta đã nêu đan bện với những bí nhiệm tâm lý sâu sắc nhất đến nỗi phổ biến chìa khóa của những con số đó ắt sẽ đặt cây quyền lực thần tượng vào trong tâm với của mọi kẻ tinh khôn đọc quyển sách của con. Ta chỉ có thể nói với con là trong Chu kỳ Thành trụ của Thái dương hệ thì số kiếp hoặc hoạt động sống còn của Chơn thần là cố định, nhưng có những biến thiên cục bộ về số lượng, về các hệ thống thứ yếu, các Cuộc tuần hoàn cá biệt và các vành thế giới tùy theo hoàn cảnh. Và về vấn đề này, con cũng nên nhớ rằng các phạm ngã của con người thường bị xóa nhòa đi, trong khi các thực thể (cho dù là đơn hay phức hợp) đều hoàn tất mọi chu kỳ thiết yếu chính và phụ dưới bất cứ dạng nào.

Hỏi: 7. Cho đến nay chúng con hi vọng rằng mình tương đối chính xác nhưng khi xét tới con người thì chúng con lại bối rối.

Đáp: Cũng chẳng lấy gì làm lạ vì con không được cung cấp thông tin chính xác.

(a) Liệu Chơn thần với vai trò là con người (từ con người khi trở lên) tạo thành 7 hay một Cuộc tuần hoàn như trên đã xác định? Chúng con cho là 7.

(a) Với vai trò là con người, y hoàn thành nhiều Cuộc tuần hoàn và nhiều vành thế giới như mọi giống dân hoặc lớp khác, nghĩa là y hoàn thành một Cuộc tuần hoàn và trong mỗi hành tinh từ A tới Z phải đi qua 7 giống dân chính là những người giống như khi, cũng như nhiều giống dân phụ v.v. . . (Xem Chú thích Bổ sung) giống như giống dân đã mô tả ở trên.

(b) Trong mỗi Cuộc tuần hoàn, phải chăng vòng thế giới này bao gồm 7 kiếp trong 7 giống dân (tức 49 kiếp) hay chỉ có 7 kiếp trong một giống dân? Chúng con không dám chắc thầy dùng từ giống dân như thế nào, liệu chỉ có một giống dân trong mỗi trạm của mỗi Cuộc tuần hoàn (có nghĩa là một giống dân cho mỗi vòng thế giới) hay liệu có 7 giống dân (với 7 nhánh phụ và mỗi nhánh là một kiếp sông) trong mỗi trường hợp cho mỗi vòng thế giới. Thậm chí khi thầy dùng cụm từ "và qua mỗi một thứ này con người phải tiến hóa trước khi y chuyển sang giống dân kế tiếp cao hơn và điều đó xảy ra 7 lần". Chúng con không dám chắc liệu có 7 kiếp trong mỗi giống dân phụ (theo như thầy gọi hoặc là chi chủng theo như con gọi nếu thầy thấy là được. Thế mà giờ đây có thể có 7 Cuộc tuần hoàn, mỗi Cuộc tuần hoàn có 7 giống dân, mỗi giống dân có 7 giống dân phụ, mỗi giống dân phụ có 7 kiếp. $13 \times 7 \times 7 \times 7 \times 7 = 31.313$ kiếp hoặc một Cuộc tuần hoàn có 7 giống dân, có 7 giống dân phụ và mỗi giống dân phụ là một kiếp tức $13 \times 7 \times 7 = 637$ kiếp hoặc 4.459 kiếp. Xin thầy vui lòng chỉnh lý chúng con ở đây, nêu rõ con số bình thường của các kiếp (con số chính xác ắt biến thiên do không kể tới những kẻ ngu đần và con nít) và cách phân chia ra sao?

(b) Như ta đã mô tả trên kia, mỗi giống dân, nghĩa là nơi mỗi hành tinh kể cả trái đất của ta thì con người phải hoàn thành 7 vành qua 7 giống dân (mỗi

giống dân trong một vành) và bảy lần 7 nhánh nhóc. Có 7 giống dân chính và 7 giống dân phụ tức nhánh nhóc. Giáo lý của ta coi nhân loại học là một giấc mơ rỗng tuếch phi lý của các nhà tôn giáo học và chỉ hạn chế vào dân tộc học thôi. Thuật ngữ của ta có thể là thiếu sót trong trường hợp đó con tha hồ thay đổi. Điều mà ta gọi là giống dân có lẽ con gọi là "dòng giống" mặc dù giống dân phụ diễn tả hay hơn ngụ ý của chúng ta so với từ họ hoặc phân bộ của *loài người*. Tuy nhiên cho đến nay, để chinh đốn con, ta xin nói rằng: một kiếp trong mỗi một thuộc 7 giống dân chính, 7 kiếp trong mỗi một thuộc 49 giống dân phụ tức là $7 \times 7 \times 7 = 343$ và còn cộng thêm số 7 nữa. Thế rồi lại một loạt kiếp sống trong các nhánh nhóc và chi chùng tạo ra tổng số kiếp của con người trong mỗi trạm hoặc hành tinh là 777. Nguyên tắc gia tốc hoặc giảm tốc cũng được áp dụng sao cho loại bỏ được mọi dòng giống hạ đẳng và chỉ để lại một dòng giống thượng đẳng duy nhất để tạo thành vành cuối cùng – cũng không có nhiều để chia rải rác cho vài triệu năm mà con người trải qua trên một hành tinh. Ta hãy xét chỉ một triệu năm thôi – mà khoa học của con đã phỏng đoán và giờ đây đã chấp nhận – để biểu diễn toàn thể kỳ hạn của con người trên trần thế trong Cuộc tuần hoàn này và cứ cho rằng mỗi kiếp trung bình kéo dài một thế kỷ thì ta thấy rằng trong khi y trải qua mọi kiếp sống trên hành tinh này (trong Cuộc tuần hoàn này) chỉ có 77.700 năm thôi thì lại sống trong các bầu nội giới 922.300 năm – cũng chẳng khích lệ bao nhiêu cho những nhà luân hồi học hiện đại cực đoan vốn nhớ được nhiều kiếp trước của mình! [Vào lúc đó các nhà Thần linh học người Pháp thuộc trường phái Allan Kerdec được các "vong linh hướng dẫn" dạy về sự luân hồi và các tín đồ của Thần linh học bắt đầu "nhớ" được các kiếp đã qua của mình là đủ thứ nhân vật lịch sử, chẳng hạn như Nữ hoàng Mary của Tô cách lan v.v. . . Một số nhà luân hồi học này coi là mọi phạm ngã trong quá khứ vẫn còn lớn vờn xung quanh phạm ngã của kiếp này và đôi khi lại biểu lộ ra]. Nếu con sa đà vào bất kỳ phép tính toán nào, đừng quên rằng trên kia chúng ta chỉ tính toán trọn cả kiếp trung bình có ý thức và có trách nhiệm. Ta chẳng nói gì tới sự thất bại của thiên nhiên qua sự sẩy thai, ngu đần bẩm sinh, trẻ con chết yếu trong vòng 7 tuổi, ta cũng không thể nói tới những trường hợp *ngoại lệ*. Hơn nữa con phải nhớ rằng kiếp sống trung bình của một người thay đổi rất nhiều tùy theo mỗi Cuộc tuần hoàn. Nếu chính con triển khai bất kỳ vấn đề nào ra thì ta có bốn phần nói cho con biết như thế. Hãy rán giải bài toán 777 kiếp. [Ngày 9 tháng 7 năm 1882].

Cuộc tuần hoàn thứ Năm chưa bắt đầu trên trái đất, ta không được lẫn lộn các giống dân chính và giống dân phụ của một Cuộc tuần hoàn này với các giống dân của Cuộc tuần hoàn kia. Ta có thể nói Cuộc tuần hoàn thứ Năm của loài người bắt đầu khi trên hành tinh có trước chúng ta không còn lại một người nào của Cuộc tuần hoàn đó và trên bầu trái đất không còn một người nào thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Tư. Con cũng nên biết rằng những người thông thường của Cuộc tuần hoàn thứ Năm (họ rất hiếm có hiện nay) đã giáng lâm trong chúng ta với vai trò là các *nhà tiên phong*, nhưng không sinh đẻ ra đám con cháu thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm của trái đất. Plato và Khổng tử là những người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm, còn Đức Thế Tôn (Đức Phật) là một người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Sáu (mặc dù hóa thân của ngài là một điều bí nhiệm); thậm chí con trai của ngài (là Thái tử La hầu La) chẳng qua chỉ là một người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Tư. Các thuật ngữ thần bí của chúng ta khi được dịch lại vụng về từ tiếng Bắc

phạm sang tiếng Anh cũng gây lẩn lộn cho chúng ta giống như cho con; nếu một người trong chúng ta viết thư cho các con mà không chấp bút trên cương vị *một Chơn sư* rồi dùng hết sức mình viết từ đầu đến cuối thì ngài hoàn toàn có thể lỡ lời như bất kỳ người nào khác. Chúng ta không ở trong Cuộc tuần hoàn thứ Năm nhưng những người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm đã giáng lâm trong vòng vài ngàn năm vừa qua. Nhưng đây chỉ là một quãng thời gian ngắn ngủi so sánh với ngay cả một triệu trong số nhiều triệu năm bao trùm thời gian con người ở trên quả đất.

Hỏi: *Phải chăng mặt trời (a) theo như Allen Kerdec nói, là nơi chốn của các sinh linh cao cấp về tâm linh; [Allen Kerdec là thủ lĩnh của trường phái Thần linh học ở Pháp dạy về luân hồi. Allen Kerdec là bút hiệu còn tên thực là L. H. D. Rivail]; (b) phải chăng đó là đỉnh của dãy hành tinh trong Chu kỳ Thành trụ của chúng ta cũng như là đỉnh của mọi dãy hành tinh khác trong thái dương hệ này?*

Đáp: (a) Dứt khoát là không. Ngay cả một vị Dhyán Chohan cấp thấp cũng có thể tiến gần nó mà cơ thể không bị thiêu rụi hoặc đúng hơn là bị hủy diệt. Chỉ có Chơn linh Hành tinh cao nhất mới có thể thám sát nó được thôi. (b) Không, trừ phi ta gọi nó là đỉnh của một góc. Nhưng đó là đỉnh của tập thể mọi dãy hành tinh. Tất cả chúng ta sống trên các dãy hành tinh đều phải tiến hóa, sinh sống, leo lên rồi leo xuống các nấc thang trong các dãy hành tinh cao nhất và cuối cùng gồm bảy dãy (trên thang bậc hoàn thiện) trước khi Chu kỳ Hoại không của thái dương hệ dập tắt hệ thống bé nhỏ của ta.

Hỏi: *Chu kỳ qui nguyên là một đề tài hiện nay còn nhiều bí mật. Chúng xảy ra sau khi người cuối cùng thuộc bất kỳ Cuộc tuần hoàn cho sẵn nào đã chuyển sang hành tinh kế tiếp. Nhưng con muốn hiểu được các hình tướng thuộc Cuộc tuần hoàn cao siêu kế tiếp tiến hóa ra sao. Khi các Chơn thần tâm linh thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm giáng lâm thì nơi cư trú bằng xác thịt đã có sẵn cho họ chưa? Trở lại với bức thư duy nhất trước kia mà thầy có bàn tới chu kỳ qui nguyên con thấy rằng (1) chúng ta đã truy nguyên con người từ một Cuộc tuần hoàn nhập vào trạng thái Niết Bàn giữa bầu Z và bầu A. Bầu A còn lại trong khi Cuộc tuần hoàn vừa qua đã chết rồi. Khi Cuộc tuần hoàn mới bắt đầu thì nó chiếm lấy luồng sự sống lưu nhập mới tái khởi hoạt sinh khí và sinh ra mọi giới thuộc một cấp cao hơn Cuộc tuần hoàn cũ.*

Đáp: Ta hãy xét những sự kiện sau đây và nếu có thể con hãy gom góp chúng lại: (1) Các đơn vị cá biệt của loài người ở trong các bầu chuyển tiếp mang tính hậu quả 100 lần lâu hơn ở trên các bầu hành tinh. (2) Một vài người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm không sinh con thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm mà con của họ thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Tư; (3) Chu kỳ qui nguyên không phải là *chu kỳ hoại không* và chúng kéo dài theo tỉ lệ 1 với 10, nghĩa là nếu một vành (hoặc con gọi nó là gì cũng được, đó là thời kỳ mà bảy Giống dân chính phải phát triển đạt tới mức cuối cùng xuất hiện trong một bầu hành tinh trong Cuộc tuần hoàn đó), nghĩa là nếu một vành kéo dài thí dụ như 10 triệu năm (cố nhiên là nó kéo dài lâu hơn) thì chu kỳ qui nguyên chỉ tồn tại không lâu hơn *một* triệu năm. Khi bầu hành tinh của ta đã dẹp bỏ hết những người cuối cùng thuộc Cuộc tuần hoàn thứ tư và một số rất ít người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm thì nó bèn đi ngủ, trong thời kỳ yên ngủ đó những người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm sẽ yên nghỉ nơi các cõi Devachan và cõi tâm linh, dù sao cũng lâu hơn nhiều so với các "thiên thần" thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Tư yên nghỉ trong cõi của mình vì họ toàn bích hơn nhiều.

Hỏi: *Con muốn hiểu được các hình tướng của Cuộc tuần hoàn cao siêu kế tiếp được triển khai ra sao?*

Đáp: Bạn thân mến, con nên hiểu rằng con đang đặt cho ta những câu hỏi thuộc về cuộc Điểm đạo cao nhất. Ta có thể cung cấp cho con một tổng quan, nhưng ta chẳng dám và cũng chẳng đi vào chi tiết mặc dù nếu có thể được thì ta sẽ thỏa mãn cho con. Con không thấy rằng đó là một trong *những bí nhiệm cao nhất* không có bí nhiệm nào cao siêu hơn hay sao?

Hỏi: *Nhưng nó phải bắt đầu trở lại ngay từ đầu giữa mỗi Cuộc tuần hoàn và triển khai ra các hình tướng con người từ loài thú, loài thú từ loài thực vật v.v. ..? Nếu thế thì con người được triển khai không hoàn chỉnh đầu tiên thuộc Cuộc tuần hoàn nào? Theo giả thuyết thì đó là Cuộc tuần hoàn thứ Năm, nhưng Cuộc tuần hoàn thứ Năm phải có một giống dân hoàn thiện hơn về mọi mặt chứ.*

Đáp: Dĩ nhiên là không, vì nó *không* bị hủy diệt mà có thể nói là vẫn còn bị kết tinh ở *nguyên trạng*. Qua mỗi Cuộc tuần hoàn thì càng ngày càng có ít loài thú vì bản thân loài thú tiến hóa thành các hình tướng cao siêu hơn. Trong Cuộc tuần hoàn thứ Nhất thì chúng là "Vua của Tạo vật". Trong Cuộc tuần hoàn thứ Bảy thì con người sẽ trở thành *thần linh*, còn thú vật trở thành những sinh linh thông minh. Con hãy rút ra những điều suy diễn. Bắt đầu từ Cuộc tuần hoàn thứ Hai, cơ tiến hóa sẽ tiến triển theo một kế hoạch khác hẳn. Mọi vật đều được triển khai và chỉ phải tiến triển theo cuộc diễu hành chu kỳ của mình. Chỉ vào Cuộc tuần hoàn thứ Nhất thì con người mới trở thành người trên bầu hành tinh B, một khoáng vật, một cây cỏ, một động vật trên bầu hành tinh C. Phương pháp thay đổi bắt đầu từ Cuộc tuần hoàn thứ Nhì, nhưng ta đã học được cách phải thận trọng đối với con và sẽ không nói điều gì trước khi đến đúng lúc nói ra.

Hỏi: 1. *Một số người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm đã bắt đầu xuất hiện trên trần thế. Họ khác với người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Tư vào kiếp thứ bảy trên trần thế ra sao?*

Đáp: Những người bẩm sinh tự nhiên là nhà thẩu thị và nhà thần nhãn thuộc loại bà A. Kingsford và ông Maitland [Bà Anna Bonus Kingsford và ông Edward Maitland tác giả của quyển *Con đường Toàn bích* tức Việc Tìm thấy đấng Ki Tô, xuất bản năm 1881]; các bậc Chơn sư thuộc bất kỳ xứ nào; các thiên tài cho dù về nghệ thuật, chính trị hoặc cải cách tôn giáo chưa có một sự phân biệt lớn lao nào về thể chất, điều này quá sớm và mãi sau này mới xảy ra.

Hỏi: 2. *Con giả sử rằng họ thuộc kiếp thứ nhất thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm và họ sẽ đạt được sự tiến bộ ghê gớm khi những người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm đạt tới kiếp thứ bảy.*

Đáp: Đúng vậy; nếu con giờ Phụ lục I ra thì con ắt thấy trong đó có giải thích.

Hỏi: 3. *Nhưng nếu một người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm trong kiếp đầu tiên mà hiển mình cho huyền bí học rồi trở thành một Chơn sư thì liệu ngài có thoát khỏi những kiếp lâm phạm thêm nữa trên trần thế chăng?*

Đáp: Không đâu, nếu chúng ta loại trừ Đức Phật, vốn là người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Sáu, vì ngài đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của giống dân trong những kiếp trước cho nên đã vượt xa ngay cả các bậc tiền bối của mình. Nhưng một người như thế thì trong một *tỉ* người mới có được một đấng. Ngài khác với những người kia về dáng vẻ, thể chất cũng như về tính linh và tri thức [nghĩa là xét về bản chất của các thành phần cấu tạo nên những hiện thể của Đức Phật, kể

cả thể xác, vì truyền thuyết Phật giáo chẳng nói gì về sự khác biệt xét theo dáng vẻ bên ngoài. Xem *Giáo Lý Bí Truyền*, quyển III. tiết *Bí nhiệm về Đức Phật*]. Thế nhưng ngay cả Đức Phật cũng chỉ thoát được việc luân hồi thêm nữa trên trái đất này và khi người cuối cùng thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Sáu của vành thứ ba đã ra khỏi trái đất này, thì bậc Đại Đạo sư cũng phải luân hồi trên hành tinh kế tiếp. Có điều là vì ngài đã hi sinh sự cực lạc và yên nghỉ nơi Niết Bàn để cứu rỗi đồng loại cho nên ngài sẽ được tái sinh trong vành cao nhất tức vành thứ bảy của hành tinh cao siêu hơn. Tới lúc đó cứ mỗi thế kỷ ngài sẽ tiếp diễn (chúng ta đúng hơn nên nói thêm là ngài đã tiếp diễn rồi) cho một cá nhân được tuyển chọn, nói chung sẽ làm đảo lộn vận mệnh của các quốc gia (Xem quyển *Nữ thần Isis* quyển I, trang 34-35, các đoạn cuối và đầu các trang này).

Hỏi: 4. *Có chăng một sự khác biệt tâm linh cốt yếu nào giữa đàn ông và đàn bà hoặc giới tính chỉ là sự ngẫu nhiên của mỗi kiếp tương lai tối hậu của một cá nhân đều cung cấp những cơ hội giống nhau?*

Đáp: Như con nói đó, chỉ ngẫu nhiên thôi. Nói chung là chuyện tình cờ, nhưng lại được dẫn dắt bởi biệt Nghiệp tức là những năng khiếu về đạo đức, những đặc trưng và hành vi của kiếp trước.

Hỏi: 5. *Đa số các giai cấp thượng lưu của những xứ văn minh trên thế giới hiện nay, theo con hiểu là những người thuộc vành thứ bảy (nghĩa là kiếp lâm phạm thứ bảy) của Cuộc tuần hoàn thứ Tư. Con hiểu rằng người thổ dân ở Úc thuộc một vành thấp và phải chăng các giai cấp hạ lưu của các xứ văn minh thuộc về đủ thứ vành ngay bên dưới vành thứ bảy? Và phải chăng mọi người thuộc vành thứ bảy đều sinh ra trong giai cấp thượng lưu hay có một số người lạc vào đám người nghèo?*

Đáp: Không nhất thiết. Sự tinh tế, lịch sự và giáo dục xuất sắc (theo nghĩa mà con hiểu theo các từ này) chẳng dính dáng gì tới lộ trình của các Định luật cao cấp trong thiên nhiên. Con hãy chọn một người Phi châu thuộc vành thứ bảy hoặc một người Mông cổ thuộc vành thứ năm và con có thể giáo dục y (ngay từ trong nôi – và biến đổi (ngoại trừ dáng vẻ thể chất) thành ra một người quý tộc Anh hoàn chỉnh và lỗi lạc nhất. Thế nhưng y vẫn chỉ là một con vẹt trí thức xét theo bề ngoài (Xem Phụ lục II).

Hỏi: 6. *Bà Già [Bà Blavatsky thường được bạn bè mô tả một cách triu mến như thế] bảo con rằng đa số những người dân thuộc xứ này xét về một số mặt kém tiến hóa hơn người Âu Tây mặc dù có tính tâm linh cao hơn. Phải chăng họ thuộc về một vành thấp hơn của cùng một Cuộc tuần hoàn hay sự khác nhau nhằm nói tới một nguyên tắc nào đó của các chu kỳ quốc gia chẳng dính dáng gì tới sự tiến bộ cá nhân?*

Đáp: Hầu hết các dân tộc thuộc Ấn Độ đều thuộc về nhánh xưa nhất hoặc sớm nhất của Giống dân chính thứ Năm. Ta muốn Chơn sư M. kết thúc bức thư gửi cho con bằng một phần tổng kết ngắn gọn thuyết khoa học mới nhất của các nhà bác học về dân tộc và thiên nhiên để cho ta đỡ mất công phải làm việc. [Chơn sư M. và Chơn sư K. H. thường nhắc đến những câu hỏi liên quan tới các giống dân được coi là sẽ thành của Đức Bàn Cổ của Giống dân chính sắp tới] .
Hãy đọc điều mà ngài viết rồi gửi sang Phụ lục III

Phụ lục I

Mọi Chơn ngã đều có một cuộc hành hương tiến hóa bao la hoàn thành một tiến trình xoáy ốc khổng lồ để thực hiện. Trước hết, ngay khi bắt đầu vòng xoay của Chu kỳ Thành trụ lớn từ đầu cho tới cuối các hành tinh có người ở cũng như trên mỗi hành tinh đó, Chơn thần đều phải trải qua bảy giống dân liên tiếp. Từ hậu duệ cầm lạng của con khi (con khi này khác xa các giống khi mà ta biết hiện nay) mãi cho tới Giống *thứ Năm* hiện nay hoặc đúng hơn là biến thể của giống dân thứ năm và trải qua hai giống dân nữa trước khi đã hoàn tất trên Trái đất này thôi; thế rồi lại còn chuyển sang các hành tinh khác càng ngày càng cao hơn. Nhưng chúng ta hạn chế chỉ chú ý vào hành tinh này thôi. Mỗi một trong bảy giống dân phóng ra bảy nhánh nhóc, phân chia từ Nhánh Tổ phụ và con người phải lần lượt tiến hóa qua mỗi một nhánh dân này trước khi y chuyển sang giống dân kế tiếp cao hơn và cứ thế *đủ bảy lần*. Được thôi con cứ mở to mắt ra và thấy rằng nó rối trí quá.

Các nhánh nhóc tiêu biểu cho đủ thứ mẫu người xét về mặt thể chất và tâm linh, và không một ai trong chúng ta có thể bỏ qua chỉ một nấc thang trên cái thang đó. Con nên nhớ rằng khi ta nói "con người" thì ta ngụ ý là một con người thuộc loại như chúng ta. Có các dãy hành tinh khác thuộc vô số Chu kỳ Thành trụ khác có chứa các sinh vật thông minh cả ở trong lẫn ở ngoài thái dương hệ, có những đỉnh cao đạt được về mặt tiến hóa nhưng lại thấp hơn về mặt trí tuệ, có những sinh linh khác vô cùng cao siêu hơn con người thuộc dãy hành tinh chúng ta. Nhưng ta chỉ nhắc qua thôi chứ hiện nay không nói tới những sinh linh đó nữa. Vậy thì qua mỗi giống dân, con người phải nhập vào rồi lại xuất ra lần lượt bảy lần, phát triển trí năng từng bước lần lượt từ mức thấp nhất tới mức cao nhất.

Tóm lại, chu kỳ trên trái đất của y với các vành và các phân vành là đối thể chính xác của chu kỳ lớn, chỉ có điều là thu nhỏ lại. Con cũng phải nhớ rằng khoảng cách giữa các kiếp đặc biệt thuộc các giống dân này thật là to lớn và ngay cả những người trì độn nhất thuộc thổ dân Bushmen ở Phi châu cũng phải gặt hái được phần thưởng Nghiệp quả của mình bằng với huynh đệ thổ dân Bushmen có thể sáu lần thông minh hơn y.

Các nhà dân tộc học và nhân loại học của con nên nhớ kỹ định luật thất bại bất biến này vốn xuyên suốt các công trình của thiên nhiên. Từ Cuvier – vị cố Đại Sư về thần học Thánh kinh – (mà bộ óc bị nhồi sọ Thánh kinh đã khiến cho ông phân chia loài người chỉ ra thành ba giống loài riêng biệt) xuống mãi tới Blumenbach (vốn chia loài người ra thành năm chủng loại), tất cả đều sai. Chỉ có Pritchard mới gợi ý theo tiên tri bảy chủng loại và tiến gần sát tới điều đúng đắn. Trong tờ *Tiền Phong* số ngày 12 tháng 6 mà H. P. B. có chuyển tiếp cho ta, ta đọc thấy một bức thư bàn về *Thuyết Khi* của A. P. W. vốn bao gồm việc trình bày tuyệt vời nhất về giả thuyết của Darwin. Đoạn cuối cùng ở trang 6, cột 1 – nếu bỏ đi vài điều sai lầm - ắt phải được coi là một sự *khải huyền* trong thiên niên kỷ nếu nó còn được bảo tồn. Con hãy đọc 9 dòng (từ dòng 21 đếm từ dưới lên) thì ắt có một *sự kiện* mà ít nhà vạn vật học nào sẵn lòng chấp nhận bằng chứng. [Đoạn sau đây được trích ra từ báo *Tiền Phong* số ngày 12 tháng 6 năm 1882, tôi gạch dưới 9 dòng mà Chơn sư có đề cập tới. Darwin chưa bao giờ quả quyết rằng con người thoát thai từ con khi. Ông chủ trương rằng con người thoát thai từ "con thú giống như khi"; con khi cũng là nhánh nhóc của con thú này. Nói cách khác, con người và con khi có nguồn gốc chung. Nhưng không được suy ra rằng con khi sẽ phát triển thành con người. Sự phân biệt bắt đầu từ một thời kỳ xa xưa nào đó và khi thời gian trôi qua thì vực sâu ngăn cách chúng ắt mở rộng ra vô hạn.

Darwin minh họa thuyết tiến hóa bằng một cây phả hệ trong đó thân cây hoặc gốc cây biểu diễn một nguồn gốc chung, tập thể, các cành lớn và nhánh nhỏ biểu diễn những sự phát triển và biến dị. Thân cây thường xuyên mọc lên cao, tỏa nhánh ra mọi hướng và đến lượt những cành này lại phân chia thành những nhánh nhỏ, tiêu biểu cho đủ thứ dạng sự sống khác xa nhau về tính cách và thời gian sao cho nếu ta đối chiếu chúng mà không tham chiếu về nền tảng cội nguồn thì chúng ắt rõ ràng là những tạo vật riêng biệt và chuyên biệt, thay vì chỉ là những dạng tiến hóa. **Con người, trên cương vị là Chúa tể của tạo vật vốn là một nhánh nhỏ tạo thành đỉnh cao của cái cây. Nhưng rất cuộc y phải tỏ ra chỉ là một nhánh phụ và đến lượt y bị thay thế và trèo lên trên bởi những giống người cao siêu hơn phát triển từ y và cũng chẳng giống gì y, cũng giống như y chẳng giống gì con thú giống như khi mà y chắc chắn thoát thai từ đó vì cái cây vẫn tiếp tục tăng trưởng và chưa tới hồi kết thúc.** Những cành và nhánh nhỏ vốn không còn tăng trưởng nữa chính là những dạng sinh linh bị chặn lại với số phận rất cuộc bị thoái hóa trong cuộc "đấu tranh sinh tồn". Những sinh linh tỏ ra thoái hóa biểu thị các dạng sinh linh không thể tồn tại khi "hoàn cảnh sống đã thay đổi", còn những loài bị tiêu diệt biểu thị sự tuyệt chủng của nhiều dạng sinh linh mà hóa thạch của chúng bị chôn vùi trong các địa tầng của quả đất. Định luật phổ biến trên thế giới là "sự sống còn của loài thích ứng nhất" trong những hoàn cảnh áp đảo, cho dù hoàn cảnh đó ra sao đi chăng nữa]. Các giống dân thứ năm, thứ sáu và thứ bảy thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm – mỗi giống dân nối tiếp nhau tiến hóa và có thể nói là bắt nhịp với các Cuộc tuần hoàn của "chu kỳ lớn" – và Giống dân thứ Năm của Cuộc tuần hoàn thứ Năm vì đã phổ biến sự biến dị đáng kể về mặt thể chất, trí tuệ cũng như đạo đức đối với Giống dân thứ Tư "tức kiếp sống trên trần thế", cho nên con thật chí lý khi bảo rằng ta sẽ đạt được "một bước tiến ghê gớm khi những người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ Năm đã đạt tới kiếp luân hồi thứ bảy".

Phụ lục II

Việc giàu hay nghèo, sinh trưởng trong giai cấp thượng lưu hay hạ lưu không hề ảnh hưởng gì tới nó, vì mọi thứ đó đều là kết quả của Nghiệp báo. Điều mà con gọi là nền văn minh cũng chẳng dính dáng gì tới sự tiến bộ. Điều thử thách thực nghiệm chính là con người nội tâm, tính linh, sự giác ngộ của óc phàm do được trí tuệ tâm linh hoặc linh thiêng soi sáng. Người Uc, người Esquimaux, người Bushmen, người Vedddhas v.v. . . đều là các nhánh nhỏ thứ sinh của cái Cành lớn mà con gọi là những "người ăn lông ở lỗ", Giống dân thứ Ba (theo khoa học của con thì là giống dân thứ hai) đã tiến hóa trên bầu hành tinh. Họ đều là tàn tích của những người ăn lông ở lỗ thuộc vành thứ bảy, tàn tích này "không còn tăng trưởng nữa và là dạng sinh linh bị chặn lại vì có số phận rất cuộc sẽ bị thoái hóa trong cuộc đấu tranh sinh tồn" – theo lời của *vị liên lạc thư tín với con*. Con hãy xem quyển *Nữ thần Isis*, chương I – Bản thể Thiêng liêng (Purusha), "giống như một vòng cung chói sáng" tiến hành tạo ra một vòng tròn – dãy hành tinh thuộc chu kỳ thành trụ lớn – và sau khi đạt tới mức cao nhất (tức là khởi điểm đầu tiên) bèn quặt ngược lại để trở về trái đất (bầu hành tinh thứ nhất) mang theo một loại loài người cao siêu hơn cuốn theo vòng xoáy ốc của mình bảy lần như thế. Khi đến gần trái đất, nó "càng ngày càng mờ tối đi cho đến lúc chạm xuống đất thì nó tối thui như đêm ba mươi", nghĩa là *bề ngoài* nó chỉ là vật chất còn Tinh thần tức Purusha bị che khuất dưới cái áo giáp dày năm lớp tức

năm nguyên khí đầu tiên. Thế rồi con hãy xem ba dòng gạch dưới ở trang 5. [Họ chia các thời kỳ tồn tại của con người hầu như vô tận trên hành tinh này thành ra các chu kỳ, trong mỗi chu kỳ đó loài người dần dần đạt tới tột đỉnh nền văn minh cao nhất và dần dần lại rút xuống sự dã man hèn hạ", *Nữ thần Isis*, trang 5]. Nếu từ "nhân loại" được đọc là *giống người*, và từ "văn minh" được hiểu là *sự tiến hóa tâm linh của giống dân đặc biệt đó*, thì con ắt có sự thật đã phải được che giấu ngay từ giai đoạn đầu của Hội Thông Thiên Học. Lại nữa hãy đọc trang 13, đoạn cuối cùng và trang 14, đoạn đầu, ["Đó là vì do không hiểu nguyên tắc triết lý vĩ đại này cho nên các phương pháp của khoa học hiện đại cho dù có chính xác đến đâu đi chăng nữa rốt cuộc cũng xôi hỏng bỏng không. Không có một ngành khoa học nào chứng minh được nguồn gốc và cứu cánh của sự vật. Thay vì truy nguyên hậu quả tới tận cội nguồn sơ thủy của nó, thì khoa học lại tiến theo chiều ngược lại. Nó dạy rằng các loại hình cao cấp đều được tiến hóa từ các loại hình hạ cấp trước đó. Nó khởi đầu từ cái đáy của chu kỳ rồi từng bước leo lên qua mê lộ vĩ đại của thiên nhiên được xuyên suốt bằng sợi chỉ vật chất. Ngay khi sợi chỉ bị đứt làm mất manh mối thì nó lúi lại hoảng sợ trước điều không thể hiểu nổi và thú nhận là mình bất lực. Plato và các môn đồ đầu có như thế. **ĐỐI VỚI ÔNG, CÁC LOẠI HÌNH HẠ CẤP CHẴNG QUA CHỈ LÀ NHỮNG HÌNH ẢNH CỤ THỂ CỦA CÁC LOẠI HÌNH TRỪ TƯỢNG THƯỢNG CẤP.** Linh hồn vốn bắt tử ắt có một sự khởi đầu số học, cũng như thế xác có một sự bắt đầu bằng hình học. Sự bắt đầu này là phản ảnh của đại NGUYÊN KHÍ vũ trụ vốn tự thân vận động và từ trung tâm tủa ra trọn cả cơ thể của tiểu vũ trụ". *Nữ thần Isis*, quyển I, trang 13-14] và con hãy lưu ý những dòng gạch dưới viết về Plato. Thế rồi con hãy xem trang 32, và hãy nhớ sự khác nhau giữa các *Chu kỳ Thành trụ* được tính trong đó và *Đại Chu kỳ Thành trụ* (gồm bảy Cuộc tuần hoàn giữa hai Chu kỳ Hoại không, bốn Yugas quay đi quay lại bảy lần, *mỗi lần là một giống dân*). Sau khi đã làm như thế, con hãy cầm bút lên và tính toán. Điều này ắt làm con phải chườì rửa, nhưng nó không gây thiệt hại nhiều cho Nghiệp quả của con. Ôn trên vốn không chấp sự phạm thượng trên đầu môi chót lưỡi. Về vấn đề này (không phải là chuyện chườì rửa mà là chuyện tiến hóa) con hãy đọc chăm chú trang 301, dòng cuối cùng "Và bây giờ tới một điều bí nhiệm" rồi tiếp tục đọc mãi tới trang 304. *Nữ thần Isis* không bị vén màn bí mật mà bức màn bị xé te tua [Thoạt tiên người ta dự tính gọi quyển này là Bức màn che khuất Nữ thần Isis, và chỉ sau khi quyển I đã in xong rồi thì bộ sách này mới được đổi tên là Nữ thần Isis lộ diện] đủ lớn để cho người ta thoáng nhìn thấy bằng trực giác của chính người tìm học. Trong món cá ri thập cẩm gồm những điều trích dẫn từ đủ thứ triết lý và sự thật bí truyền đã cố tình bị che giấu đi, con hãy xem giáo lý của chúng ta giờ đây lần đầu tiên được giảng dạy một phần cho người Âu Tây.

Phụ lục III

Như ta có nói trong phần trả lời cho các thông điệp của con, hầu hết người dân Ấn Độ (ngoại trừ người Moguls thuộc giống dân *Semite*) đều thuộc về nhánh xưa nhất của Giống dân thứ Năm hiện nay vốn đã tiến hóa ở vùng Trung Á cách nay hơn một triệu năm. Khoa học Tây phương thấy có đủ lý do biện minh cho thuyết loài người đã ở Âu châu 4.000.000 năm trước Công nguyên, điều này không thể làm con xúc động mạnh đến nỗi tới nay không uống được rượu vang vào bữa cơm tối. [Ông Sinnett không phải là người hoàn toàn tiết dục và thậm chí đến cuối đời ông còn uống rượu vang nhẹ như rượu vang đỏ Bordeaux vào bữa ăn tối.] Thế nhưng cũng giống như châu Úc, châu Phi, châu Mỹ và hầu hết

các vùng thuộc Bắc bán cầu, châu Á cũng có những tàn tích của Giống dân thứ tư và ngay cả của Giống dân thứ ba (những người ăn lông ở lỗ). Đồng thời chúng ta cũng có những người thuộc vành thứ bảy của Giống dân thứ tư hơn so với châu Âu và nhiều người thuộc vành thứ nhất của Cuộc tuần hoàn thứ Năm vì chúng ta lớn tuổi hơn nhánh Âu châu cho nên người dân của ta tự nhiên là xuất hiện sớm hơn. Việc họ "kém tiến hóa hơn" về văn minh là do sự thanh bại chỉ bận tâm rất ít về tính linh. Nghiệp quả là một con thú vẫn thờ ơ với những giày da hội và găng tay trắng. [Khi dự dạ hội đàn ông trong Hội Hoàng gia thường đi giày da đen đánh véc ni bóng loáng và đeo những đôi găng tay màu trắng]. Những con dao, nĩa ăn, vở nhạc kịch và phòng khách của con cũng chẳng hề theo con tiến bộ hơn những chiếc áo dài màu lá úa mà khoa thẩm mỹ của Anh ngăn cản những người có áo đó mặc nó vì sinh ra trong hàng ngũ những kẻ không được coi trọng. [Âm chỉ làn sóng "thẩm mỹ" ảnh hưởng tới một số người trong Hội Luân đôn và năm 1881 bị châm biếm qua vở nhạc kịch hài Kiên Nhẫn của W. S. Gilbert] cho dù có ra sao đi nữa thì những người thuộc Cuộc tuần hoàn thứ sáu và thứ bảy sắp tới cũng coi đó là những kẻ đã man còn ăn thịt uống rượu "thuộc Thời kỳ Hội Hoàng Gia".

Hỏi: *Ngoài Thủy tinh ra có còn hành tinh nào khác mà khoa học thông thường biết tới thuộc về hệ thống thế giới của ta không?*

Đáp: Hỏa tinh và bốn hành tinh khác mà khoa thiên văn còn chưa biết gì hết. Người ta không biết tới các bầu hành tinh A, B cũng như Y, Z và không thể thấy chúng bằng các dụng cụ của cõi trần cho dù chúng hoàn thiện đến đâu đi chăng nữa.

Hình vẽ [Trong bản thảo không có hình vẽ] đại khái biểu diễn sự phát triển của nhân loại trên một hành tinh chẳng hạn như trái đất của ta. Con người tiến hóa qua bảy Giống dân chính hoặc mẫu chủng, 49 giống dân phụ và các giống dân nhánh nhóc tức chi chủng, các nhánh nhỏ hơn của chi chủng không được trình bày. Các mũi tên biểu thị hướng đi của xung lực tiến hóa. I, II v.v. . . là các Giống dân chính tức Căn chủng; 1, 2, 3, v.v. . . là bảy giống dân phụ; a, aa, v.v. . . là các chi chủng tức nhánh nhóc; N là điểm đầu và điểm cuối của cơ tiến hóa trên hành tinh; S là điểm trực nơi mà sự phát triển đạt tới mức thăng bằng hoặc được điều chỉnh theo mỗi cơ tiến hóa của giống dân; E, các điểm thuộc xích đạo nơi mà trong vòng cung đi xuống trí năng thăng lướt được tính linh và trong vòng cung đi lên tính linh vượt trên trí năng.

D. K.

Tái bút. Trong khi vội vã, Chơn sư D. K. đã vẽ bức hình hơi nghiêng một chút, lệch khỏi đường thẳng đứng, nhưng nó được dùng làm một phác thảo để ghi nhớ; ngài vẽ nó để biểu diễn sự phát triển chỉ trên một hành tinh thôi. Nhưng ta đã thêm vào một hay hai từ để khiến cho nó cũng áp dụng được (quả thật là như vậy) cho trọn cả một thế giới thuộc Chu kỳ Thành trụ.

Bất cứ khi nào con được trình bày vấn đề về sự tiến hóa hoặc sự phát triển trong bất kỳ giới nào thì con nên luôn luôn nhớ rằng mọi thứ đều theo qui tắc chuổi thất bội này trong các mối tương ứng và tương quan suốt thiên nhiên. Trong cơ tiến hóa của con người có một điểm ở thiên đỉnh, một điểm ở thiên đế, một vòng cung đi xuống và một vòng cung đi lên.